

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC & SỞ GDCK HÀ NỘI**

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

**I. Thông tin Công ty: Công ty Cổ phần BVLand**

- Mã chứng khoán: **BVL**
- Mã số thuế: **0102983609**
- Trụ sở chính: Số 92, phố Trúc Khê, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: 024.355 60999 Website: <https://bvland.vn>
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Lê Huy Giang** – Tổng giám đốc
- Địa chỉ: Số nhà 16/103/6 Ngõ 103, đường Cù Chính Lan, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội.
- Điện thoại: 024.355 60999
- Loại thông tin công bố:  
☒ 24 giờ ☐ Bất thường khác ☐ Theo yêu cầu ☐ Định kỳ

**II. Nội dung thông tin công bố:**

- Nghị quyết HĐQT số 17./2022/NQ/HĐQT-BVL ngày 15./07./2022 về việc thông qua các nội dung tại cuộc họp HĐQT định kỳ 6 tháng đầu năm 2022, trong đó có các nội dung CBTT như sau:
  - CBTT ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền của cổ đông, thời gian và địa điểm thực hiện xin ý kiến cổ đông bằng văn bản.
  - CBTT vv từ nhiệm của ông Lê Huy Giang, miễn nhiệm, bổ nhiệm các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc Công ty và thay đổi người đại diện theo pháp luật (kèm bảng cung cấp thông tin người nội bộ - Lý Tuấn Anh, Lưu Vũ Trường Đạm).

(chi tiết theo tài liệu đính kèm).

Thông tin này được công bố trên trang điện tử Công ty vào ngày 16./07./2022 tại đường dẫn <https://bvland.vn/pages/quan-he-co-dong>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

• **Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Lưu VP.HĐQT.

Ngày 16 tháng 07 năm 2022

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

(Ký, ghi rõ họ tên)



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Lê Huy Giang*



Số: 17./2022/NQ/HĐQT-BVL

Ngày 15 tháng 07 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

(V/v: Thông qua các nội dung tại cuộc họp HĐQT định kỳ 6 tháng đầu năm 2022)

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN BV LAND**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ và Quy chế tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần BV Land;
- Căn cứ Tờ trình số 17./TTr/TGD-BVL ngày 12/07/2022 v/v Thông qua báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả SXKD 06 tháng đầu năm 2022 và kế hoạch SXKD 06 tháng cuối năm 2022;
- Căn cứ Tờ trình số 17./2022/TTr/CT.HĐQT-BVL ngày 12/07/2022 của Chủ tịch HĐQT v/v thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền của cổ đông, thời gian và địa điểm thực hiện xin ý kiến cổ đông bằng văn bản;
- Căn cứ Tờ trình số 17./2022/TTr/HĐQT-BVL ngày 12/07/2022 của Chủ tịch HĐQT v/v thay đổi ngành nghề kinh doanh và sửa đổi điều lệ Công ty;
- Căn cứ Tờ trình số 17./2022/TTr/CT.HĐQT-BVL ngày 12/07/2022 của Chủ tịch HĐQT v/v thông qua Đơn xin từ nhiệm của Ông Lê Huy Giang, miễn nhiệm, bổ nhiệm các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty;
- Căn cứ Biên bản họp số 17./2022/BBH/HĐQT-BVL của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần BV Land ngày 15/07/2022;
- Trên cơ sở tình hình thực tế,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động SXKD 06 tháng đầu năm 2022 và kế hoạch hoạt động SXKD 06 tháng cuối năm 2022 (chi tiết trong tài liệu kèm theo). Trong đó một số chỉ tiêu giá trị như sau:

(ĐVT: triệu đồng)

| STT        | Chỉ tiêu                                  | BC Riêng | BC Hợp nhất |
|------------|-------------------------------------------|----------|-------------|
| <b>I.</b>  | <b>KẾT QUẢ SXKD 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2022</b> |          |             |
| 1          | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ    | 180.868  | 589.716     |
| 2          | Lợi nhuận trước thuế                      | 23.470   | 121.726     |
| 3          | Lợi nhuận sau thuế TNDN                   | 18.768   | 106.149     |
| <b>II.</b> | <b>KẾ HOẠCH SXKD 06 THÁNG CUỐI NĂM</b>    |          |             |
| 1          | Doanh thu bán hàng và cung cấp DV         | 173.871  | 1.328.250   |



|                                       |                                   |        |         |
|---------------------------------------|-----------------------------------|--------|---------|
| 2                                     | Lợi nhuận trước thuế              | 6.544  | 74.048  |
| 3                                     | Lợi nhuận sau thuế TNDN           | 6.544  | 56.229  |
| <b>II. KẾ HOẠCH SXKD QUÝ III/2022</b> |                                   |        |         |
| 1                                     | Doanh thu bán hàng và cung cấp DV | 81.074 | 426.914 |
| 2                                     | Lợi nhuận trước thuế              | 19.980 | 39.073  |
| 3                                     | Lợi nhuận sau thuế TNDN           | 19.405 | 30.103  |

**Điều 2.** Thông qua Tờ trình số: 17.2./2022/TTr/CT.HĐQT-BVL ngày 12/07/2022 của Chủ tịch HĐQT v/v thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền của cổ đông, thời gian và địa điểm thực hiện xin ý kiến cổ đông bằng văn bản. Cụ thể như sau:

- Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền của cổ đông Công ty Cổ phần BV Land:
  - + Ngày gửi thông báo về ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền của cổ đông: 15/07/2022
  - + Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền của cổ đông: 05/08/2022.
  - + Danh sách cổ đông: được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp theo quy định
- Thời gian và địa điểm thực hiện xin ý kiến cổ đông bằng văn bản:
  - + Ngày gửi phiếu lấy ý kiến cổ đông (dự kiến): 08/08/2022
  - + Thời gian tiếp nhận phiếu lấy ý kiến cổ đông: từ ngày 08/08/2022 đến hết ngày 23/08/2022
  - + Ngày tổng hợp ý kiến cổ đông (dự kiến): 24/08/2022
  - + Địa điểm thực hiện: Tầng 4, Tòa nhà Rivera Park, số 69 đường Vũ Trọng Phụng, P.Thanh Xuân Trung, Q.Thanh Xuân, TP Hà Nội
  - + Nội dung xin ý kiến cổ đông bằng văn bản:
    - o Tờ trình số. 17.3./2022/TTr/HĐQT-BVL ngày 12/07/2022 v/v thay đổi ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty
    - o Các nội dung khác (nếu có) thuộc thẩm quyền phê duyệt của ĐHĐCĐ

**Điều 3:** Thông qua Tờ trình số: 17.3./2022/TTr/HĐQT-BVL ngày 12/07/2022 v/v thông qua việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi điều lệ Công ty (chi tiết theo Tờ trình đính kèm)

**Điều 4:** Thông qua Tờ trình số: 17.4./2022/TTr/CT.HĐQT-BVL ngày 12/07/2022 v/v thông qua đơn từ nhiệm của ông Lê Huy Giang, miễn nhiệm, bổ nhiệm các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc Công ty và thay đổi người đại diện theo pháp luật. Cụ thể như sau:

- a. Thông qua Đơn từ nhiệm của Ông Lê Huy Giang về việc thôi giữ chức vụ thành viên HĐQT trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ HĐQT 2018-2023, tiếp trình ĐHĐCĐ phê duyệt.
- b. Miễn nhiệm Ông Lê Huy Giang thôi giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty.
- c. Bổ nhiệm Ông Lý Tuấn Anh, Sinh ngày 02/02/1977, Kỹ sư xây dựng, Phó Tổng giám đốc giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty. Thời hạn giữ chức vụ: 05 năm, kể từ ngày được bổ nhiệm.



- d. Bổ nhiệm Ông Lưu Vũ Trường Đạm, Sinh ngày 20/01/1987, Thạc sỹ kinh tế, giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty. Thời hạn giữ chức vụ: 03 năm, kể từ ngày được bổ nhiệm.
- e. Thông qua việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty. Cụ thể:

a. Thông tin người đại diện theo pháp luật cũ:

Họ và tên : LÊ HUY GIANG

Chức danh : Tổng giám đốc

Sinh ngày : 28/04/1972 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

CCCD số : 038072000996 cấp ngày 27/06/2016 tại Cục CSĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư

HKTT : Số 16, ngách 103/6, Tờ 57 Cù Chính Lan, P.Khuong Mai, Q.Thanh Xuân, TP Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc : Số 16, ngách 103/6, Tờ 57 Cù Chính Lan, P.Khuong Mai, Q.Thanh Xuân, TP Hà Nội, Việt Nam

o Thông tin người đại diện theo pháp luật mới

Họ và tên : LÝ TUẤN ANH

Chức danh : Tổng giám đốc

Sinh ngày : 02/02/1977 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

CCCD số : 001077024715 cấp ngày 28/11/2019 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

HKTT : Số 24 Cống Giếng, Phường Bưởi, Q.Tây Hồ, TP Hà Nội

Địa chỉ liên lạc : Số 24 Cống Giếng, Phường Bưởi, Q.Tây Hồ, TP Hà Nội

Việc thay đổi người đại diện theo pháp luật nêu trên không làm thay đổi nội dung của Điều lệ Công ty ngoài nội dung họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty quy định tại Điều 24 Luật Doanh nghiệp.

Triển khai thực hiện: HĐQT ủy quyền toàn diện cho Chủ tịch HĐQT thực hiện việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần BV Land trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 5.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị Quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5 (t/h);
- BKS (d/b);
- Lưu VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Tạ Hoài Hạnh

Số: 17.2/2022/TTr/CT.HĐQT-BVL

Ngày 12/07/2022

**TỜ TRÌNH**

(V/v: Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền của cổ đông, thời gian và địa điểm thực hiện xin ý kiến cổ đông bằng văn bản)

**Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần BV Land**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần BV Land;
- Xét tình hình thực tế.

Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần BV Land kính trình Hội đồng quản trị xem xét, thông qua:

- ❖ **Nội dung 1:** Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền của cổ đông Công ty Cổ phần BV Land. Cụ thể như sau:
    - + Ngày gửi thông báo về ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền của cổ đông: 15/07/2022
    - + Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền của cổ đông: 05/08/2022
    - + Danh sách cổ đông: được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp theo quy định.
  - ❖ **Nội dung 2:** Thông qua thời gian và địa điểm thực hiện xin ý kiến cổ đông bằng văn bản
    - + Ngày gửi phiếu lấy ý kiến cổ đông (dự kiến): 08/08/2022
    - + Thời gian tiếp nhận phiếu lấy ý kiến cổ đông: từ ngày 08/08/2022 đến hết ngày 23/08/2022
    - + Ngày tổng hợp ý kiến cổ đông (dự kiến): 24/08/2022
    - + Địa điểm thực hiện: Tầng 4, Tòa nhà Rivera Park, số 69 đường Vũ Trọng Phụng, P.Thanh Xuân Trung, Q.Thanh Xuân, TP Hà Nội
- Kính trình HĐQT xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn,

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VP HĐQT.





Số: 17.3./2022/TTr/HDQT-BVL

Ngày: 12/07/2022

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần BV Land

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần BV Land.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần BV Land kính trình Đại hội cổ đông thông qua việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh và sửa đổi điều lệ Công ty. Cụ thể như sau:

## 1. Thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty

Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh sau

| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh được sửa đổi chi tiết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Mã ngành        |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 1   | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc di thuê<br>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản<br>(Loại trừ: Đầu tư xây dựng hạ tầng nghỉ trang, nghỉ địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng).                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | (6810)<br>Chính |
| 2   | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan<br>Chi tiết: - Khảo sát địa chất công trình - Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp - Tư vấn quản lý dự án xây dựng - Hoạt động tư vấn quản lý dự án đầu tư (Điều 152 của Luật Xây dựng năm 2014; Điều 64 của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP; Điều 54 của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP;)<br>(Loại trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; Dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố thông báo hàng hải; Dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; Xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải; Loại trừ việc cung cấp dịch vụ liên quan đến khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn, khảo sát môi trường, khảo sát kỹ thuật phục vụ quy hoạch phát triển đô thị - nông thôn, quy hoạch phát triển ngành phải được Chính phủ Việt Nam cho phép). | (7110)          |
| 3   | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Mua bán vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ ngành xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, nhiệt điện;<br>(Loại trừ các hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | (4659)          |



|   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |        |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|
| 4 | <p>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác</p> <p>Chi tiết: - Xây dựng đường dây và trạm điện dưới 35KV; - Thi công, xây lắp các công trình văn hóa, thể thao, khu vui chơi giải trí, du lịch, khách sạn, công sở, trường học, bệnh viện, công trình cấp thoát nước (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình); - Thi công, xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, nhiệt điện vừa và nhỏ (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình);</p> <p>(Loại trừ: Truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia; Xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội).</p> | (4299) |
| 5 | <p>Đại lý, môi giới, đấu giá</p> <p>Chi tiết: Đại lý</p> <p>(Loại trừ các hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | (4610) |

## 2. Sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần BV Land

Sửa đổi "Khoản 4.1 Điều 4 Ngành nghề kinh doanh của Công ty" như sau

**"Điều 4: Ngành nghề kinh doanh và mục tiêu hoạt động của Công ty**

### 4.1 Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Mã ngành |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | <p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải</p> <p>Chi tiết: Dịch vụ giao nhận hàng hóa</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 5229     |
| 2.  | <p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>Chi tiết: - Khảo sát địa chất công trình - Thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp - Tư vấn quản lý dự án xây dựng - Hoạt động tư vấn quản lý dự án đầu tư (Điều 152 của Luật Xây dựng năm 2014; Điều 64 của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP; Điều 54 của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP;)</p> <p>(Loại trừ Dịch vụ thiết lập, vận hành, duy trì, bảo trì báo hiệu hàng hải, khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải; Dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố thông báo hàng hải; Dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải; Xây dựng và phát hành tài liệu, ấn phẩm an toàn hàng hải; Loại trừ việc cung cấp dịch vụ liên quan đến khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn, khảo sát môi trường, khảo sát kỹ thuật phục vụ quy hoạch phát triển đô thị - nông thôn, quy hoạch phát triển ngành phải được Chính phủ Việt Nam cho phép).</p> | 7110     |
| 3.  | <p>Đại lý, môi giới, đấu giá</p> <p>Chi tiết: Đại lý</p> <p>(Loại trừ các hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4610     |



|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                 |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 4.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết: Mua bán vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ ngành xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, nhiệt điện;<br>(Loại trừ các hàng hóa thuộc danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối) | 4659            |
| 5.  | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết: Trang trí nội ngoại thất công trình dân dụng, công nghiệp;                                                                                                                                                                                                                                                                              | 7410            |
| 6.  | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê<br>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản<br>(Loại trừ: Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng).                                                                                                                                        | 6810<br>(Chính) |
| 7.  | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày<br>Chi tiết:<br>- Khách sạn<br>- Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày<br>- Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)                                                                                                                                | 5510            |
| 8.  | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động<br>Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)                                                                                                                                                                                                                     | 5610            |
| 9.  | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết:<br>- Tư vấn bất động sản;<br>- Sàn giao dịch bất động sản;                                                                                                                                                                                                                                           | 6820            |
| 10. | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán);                                                                                                                                                                                                            | 6619            |
| 11. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác<br>Chi tiết: San lấp mặt bằng, lắp đặt điện, nước các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp;                                                                                                                                                                                                                                                | 4390            |
| 12. | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 7490            |
| 13. | Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy<br>Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, cho thuê các loại máy móc, cơ giới phục vụ xây dựng, các phương tiện vận tải;                                                                                                                                                                                                                         | 4542            |
| 14. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: Mua bán hàng thủ công mỹ nghệ, đồ gia dụng, đồ dùng văn phòng phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4649            |
| 15. | Sản xuất khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Sản xuất các loại cấu kiện và vật liệu xây dựng bao gồm: đá, cát, sỏi, xi măng, kính, tấm lợp, nhựa đường và các loại vật liệu khác dùng trong xây dựng và trang trí nội thất công trình;                                                                                                                                         | 3290            |
| 16. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4663            |



|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |      |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 17. | <p>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác</p> <p>Chi tiết: - Xây dựng đường dây và trạm điện dưới 35KV; - Thi công, xây lắp các công trình văn hóa, thể thao, khu vui chơi giải trí, du lịch, khách sạn, công sở, trường học, bệnh viện, công trình cấp thoát nước (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình); - Thi công, xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, nhiệt điện vừa và nhỏ (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình);</p> <p>(Loại trừ: Truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia; Xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội).</p> | 4299 |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|

### 3. Triển khai thực hiện

ĐHĐCĐ giao cho Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty chỉ đạo và triển khai thực hiện các nội dung tại Tờ trình sau khi được ĐHĐCĐ thông qua trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật và điều lệ Công ty bao gồm nhưng không giới hạn các quy định sau:

- Thực hiện thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật;
- Ký ban hành Điều lệ Công ty Cổ phần BV Land (sửa đổi lần 2) trên cơ sở nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- Các công việc khác theo thẩm quyền để hoàn thành công việc được giao.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022 Công ty Cổ phần BV Land xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung tại tờ trình./.

Trân trọng cảm ơn,

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP HĐQT





Số: 12.4/2022/TTr/HĐQT-BVL

Ngày 12 tháng 07 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

(V/v: Thông qua Đơn xin từ nhiệm của Ông Lê Huy Giang, miễn nhiệm, bổ nhiệm các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty)

**Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty cổ phần BV Land**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần BV Land;
- Căn cứ Đơn xin từ nhiệm của Ông Lê Huy Giang ngày 12/07/2022
- Xét tình hình thực tế,

Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần BV Land kính trình Hội đồng quản trị xem xét và thông qua nội dung công việc cụ thể như sau:

1. Thông qua Đơn từ nhiệm của Ông Lê Huy Giang về việc thôi giữ chức vụ thành viên HĐQT trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ HĐQT 2018-2023, tiếp trình ĐHĐCĐ phê duyệt.
2. Miễn nhiệm Ông Lê Huy Giang thôi giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty.
3. Bổ nhiệm Ông Lý Tuấn Anh, Sinh ngày 02/02/1977, Kỹ sư xây dựng, Phó Tổng giám đốc giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty. Thời hạn giữ chức vụ: 05 năm, kể từ ngày được bổ nhiệm.
4. Bổ nhiệm Ông Lưu Vũ Trường Đạm, Sinh ngày 20/01/1987, Thạc sỹ kinh tế, giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty. Thời hạn giữ chức vụ: 03 năm, kể từ ngày được bổ nhiệm.
5. Thông qua việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty. Cụ thể:

o Thông tin người đại diện theo pháp luật cũ:

Họ và tên : LÊ HUY GIANG  
Chức danh : Tổng giám đốc  
Sinh ngày : 28/04/1972 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam  
CCCD số : 038072000996 cấp ngày 27/06/2016 tại Cục CSDKQL Cư trú và DLQG về dân cư  
HKTT : Số 16, ngách 103/6, Tổ 57 Cù Chính Lan, P.Khuong Mai, Q.Thanh Xuân, TP Hà Nội, Việt Nam  
Địa chỉ liên lạc : Số 16, ngách 103/6, Tổ 57 Cù Chính Lan, P.Khuong Mai, Q.Thanh Xuân, TP Hà Nội, Việt Nam

o Thông tin người đại diện theo pháp luật mới

Họ và tên : LÝ TUẤN ANH  
Chức danh : Tổng giám đốc  
Sinh ngày : 02/02/1977 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam  
CCCD số : 001077024715 cấp ngày 28/11/2019 tại Cục Cảnh sát QLHC về TTXH  
HKTT : Số 24 Cống Giếng, Phường Bưởi, Q.Tây Hồ, TP Hà Nội  
Địa chỉ liên lạc : Số 24 Cống Giếng, Phường Bưởi, Q.Tây Hồ, TP Hà Nội

Việc thay đổi người đại diện theo pháp luật nêu trên không làm thay đổi nội dung của Điều lệ Công ty ngoài nội dung họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty quy định tại Điều 24 Luật Doanh nghiệp.





Triển khai thực hiện: HĐQT ủy quyền toàn diện cho Chủ tịch HĐQT thực hiện việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần BV Land trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

Kính trình HĐQT xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: VP.HĐQT.





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 15 tháng 7 năm 2022

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán.

1/ Họ và tên: LÝ TUẤN ANH

2/ Giới tính: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh: 02/02/1977

4/ Nơi sinh: Hà Nội

5/ Số CCCD: 001077024715      Ngày cấp: 28/11/2019      Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: 24 Cống Giếng, Phường Bưởi, Tây Hồ, Hà Nội

9/ Số điện thoại:

10/ Địa chỉ email: anhlt@bvgroup.vn

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần BV Land

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Tổng giám đốc

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

| STT | Tên Công ty                                          | Chức vụ nắm giữ                    |
|-----|------------------------------------------------------|------------------------------------|
| 1   | Công ty Cổ phần Tập đoàn Bách Việt                   | Phó Tổng Giám đốc                  |
| 2   | Công ty Cổ phần Rivera Hà Nội                        | Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc   |
| 3   | Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Lilama               | Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc |
| 4   | Công ty Cổ phần Dịch vụ Ẩm thực Lychee               | Thành viên HĐQT                    |
| 5   | Công ty Cổ phần Tu bổ di tích Trung ương (Vinaremon) | Thành viên HĐQT                    |
| 6   | Công ty Cổ phần SXTMDV Đồng Nai (Donatraco)          | Chủ tịch HĐQT                      |

14/ Số CP nắm giữ: Không có

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Theo quy định pháp luật

16/ Danh sách người có liên quan của người khai\*: Đính kèm



---

\* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**NGƯỜI KHAI**

(Ký, ghi rõ họ tên)

A handwritten signature in blue ink, consisting of stylized, overlapping loops and a long horizontal stroke at the end.

**Lý Tuấn Anh**

**DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

[illegible]



|      |  |                                        |  |  |                      |      |            |            |                    |                                                                                                                                |            |       |  |  |                                                       |
|------|--|----------------------------------------|--|--|----------------------|------|------------|------------|--------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-------|--|--|-------------------------------------------------------|
| 1.6  |  | Lý Tuấn Khải                           |  |  | Anh trai             |      |            |            |                    |                                                                                                                                |            |       |  |  |                                                       |
| 1.7  |  | Lý Quốc Thắng                          |  |  | Anh trai             |      |            |            |                    |                                                                                                                                |            |       |  |  |                                                       |
| 1.8  |  | Công ty Cổ phần Tập đoàn Bách Việt     |  |  | Tổ chức có liên quan | ĐKKD | 0105019015 | 07/12/2010 | Sở KH&ĐT TP Hà Nội | Tầng 3, Tòa nhà Rivera Park, số 69 đường Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. | 36.442.800 | 63,59 |  |  | Ông Lý Tuấn Anh là Phó Tổng Giám đốc                  |
| 1.9  |  | Công ty Cổ phần Rivera Hà Nội          |  |  | Tổ chức có liên quan | ĐKKD | 0108121049 | 08/01/2018 | Sở KH&ĐT TP Hà Nội | Số 69 đường Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.                              |            |       |  |  | Ông Lý Tuấn Anh là Chủ tịch HĐQT kiêm TGD             |
| 1.10 |  | Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Lilama |  |  | Tổ chức có liên quan | ĐKKD | 0101367050 | 23/04/2003 | Sở KH&ĐT TP Hà Nội | Tầng 3, Tòa nhà Rivera Park, số 69 đường Vũ Trọng Phụng, P.Thanh Xuân Trung, Q.Thanh Xuân, Hà Nội                              |            |       |  |  | Ông Lý Tuấn Anh là thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc |
| 1.11 |  | Công ty Cổ phần Dịch vụ                |  |  | Tổ chức có liên quan | ĐKKD | 2400902750 | 08/01/2021 | Sở KH&ĐT Bắc Giang | Lô L6 – KĐT M Bách Việt Lake Garden,                                                                                           |            |       |  |  | Thành viên HĐQT                                       |

|      |  |                                                                            |  |  |                               |      |            |                |                         |                                                                                        |  |  |  |  |  |                       |
|------|--|----------------------------------------------------------------------------|--|--|-------------------------------|------|------------|----------------|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|-----------------------|
|      |  | Âm thực<br>Lychee                                                          |  |  |                               |      |            |                |                         | Phường Dĩnh<br>Kế, TP Bắc<br>Giang                                                     |  |  |  |  |  |                       |
| 1.12 |  | Công ty<br>Cổ phần<br>Tu bổ di<br>tích<br>Trung<br>ương<br>(Vinare<br>mon) |  |  | Tổ<br>chức<br>có liên<br>quan | ĐKKD | 0100123319 | 13/04/<br>2007 | Sở<br>KH&ĐT<br>Hà Nội   | Số 489, đường<br>Nguyễn Trãi,<br>P.Thanh Xuân<br>Nam,<br>Q.Thanh<br>Xuân, TP Hà<br>Nội |  |  |  |  |  | Thành<br>viên<br>HĐQT |
| 1.13 |  | Công ty<br>Cổ phần<br>SXTMD<br>V Đồng<br>Nai<br>(Donatr<br>aco)            |  |  | Tổ<br>chức<br>có liên<br>quan | ĐKKD | 3602229025 | 09/02/<br>2010 | Sở<br>KH&ĐT<br>Đồng Nai | Số 197, đường<br>Hà Huy Giáp,<br>P.Quyết<br>Thắng, TP<br>Biên Hòa, tỉnh<br>Đồng Nai    |  |  |  |  |  | Chủ tịch<br>HĐQT      |



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2022

**BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán.

1/ Họ và tên: LƯU VŨ TRƯỜNG ĐẠM

2/ Giới tính: Nam

3/ Ngày tháng năm sinh: 20/01/1987

4/ Nơi sinh: Hà Nội

5/ Số CMND: 013439548 Ngày cấp: 01/08/2013 Nơi cấp: CA Hà Nội

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: 14 ngách 260/20 tổ 24, TTV/Công, Quan Hoa, Q.Cầu Giấy, HN

9/ Số điện thoại:

10/ Địa chỉ email: dam.luu@bvgroup.vn

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần BV Land

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Tổng giám đốc

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

| STT | Tên Công ty                                 | Chức vụ nắm giữ            |
|-----|---------------------------------------------|----------------------------|
| 1   | Công ty Cổ phần Tập đoàn Bách Việt          | Phó Tổng Giám đốc          |
| 2   | Công ty Cổ phần BV Asset                    | Phó Giám đốc               |
| 3   | Công ty Cổ phần SXTMDV Đồng Nai (Donatraco) | Phó chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ |
| 4   | Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Lilama      | Phó Tổng giám đốc          |

14/ Số CP nắm giữ: 14.900 CP

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Theo quy định pháp luật

16/ Danh sách người có liên quan của người khai\*: Đính kèm

\* Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019.



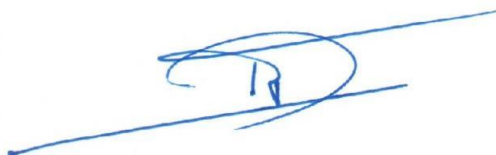
17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

18/ Quyền lợi mẫu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**NGƯỜI KHAI**

(Ký, ghi rõ họ tên)

A handwritten signature in blue ink, consisting of a stylized 'L' and 'V' intertwined, with a long horizontal stroke extending to the left.

**Lưu Vũ Trường Đạm**



**DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

| Stt | Mã CK | Họ tên                   | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Mối quan hệ đối với công ty/ người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /CCCD /Giấy DKKD) | Số Giấy NSH (*)/ | Ngày cấp   | Nơi cấp        | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ                     | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ | Lý do               | Ghi chú |
|-----|-------|--------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------|------------------------------------------------|------------------|------------|----------------|-----------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------|---------|
| 1   | 2     | 3                        | 4                                        | 5                            | 6                                         | 7                                              | 8                | 9          | 10             | 11                                                        | 12                         | 13                            | 14                                                                | 15                                                                  | 16                  | 17      |
| 1   |       | <b>Lưu Vũ Trường Đạm</b> |                                          | <b>Phó Tổng Giám đốc</b>     |                                           | CMND                                           | 013439548        | 01/08/2013 | Công an Hà Nội | 14 ngách 260/20 tổ 24, TTV/Công, Quan Hoa, Q.Cầu Giấy, HN | 14.900                     | 0.03%                         | <b>15/07/2022</b>                                                 |                                                                     | <b>Bổ nhiệm mới</b> |         |
| 1.1 |       | Vũ Thị Thủy              |                                          |                              | Mẹ ruột                                   |                                                |                  |            |                |                                                           |                            |                               |                                                                   |                                                                     |                     |         |
| 1.2 |       | Nguyễn Huy Kỳ            |                                          |                              | Bố vợ                                     |                                                |                  |            |                |                                                           |                            |                               |                                                                   |                                                                     |                     |         |
| 1.3 |       | Nguyễn Thị Tiểu          |                                          |                              | Mẹ vợ                                     |                                                |                  |            |                |                                                           |                            |                               |                                                                   |                                                                     |                     |         |
| 1.4 |       | Lưu Vũ Phương Thảo       |                                          |                              | Em ruột                                   |                                                |                  |            |                |                                                           |                            |                               |                                                                   |                                                                     |                     |         |
| 1.5 |       | Nguyễn Thị Thu Trang     |                                          |                              | Vợ                                        |                                                |                  |            |                |                                                           |                            |                               |                                                                   |                                                                     |                     |         |
| 1.6 |       | Lưu Gia Bảo              |                                          |                              | Con trai                                  |                                                |                  |            |                |                                                           |                            |                               |                                                                   |                                                                     |                     |         |

|      |  |                                             |  |  |                      |      |            |            |                    |                                                                                                                                |            |       |  |  |  |                            |
|------|--|---------------------------------------------|--|--|----------------------|------|------------|------------|--------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-------|--|--|--|----------------------------|
| 1.7  |  | Lưu Gia Hân                                 |  |  | Con gái              |      |            |            |                    |                                                                                                                                |            |       |  |  |  |                            |
| 1.8  |  | Công ty Cổ phần Tập đoàn Bách Việt          |  |  | Tổ chức có liên quan | ĐKKD | 0105019015 | 07/12/2010 | Sở KH&ĐT TP Hà Nội | Tầng 3, Tòa nhà Rivera Park, số 69 đường Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. | 36.442.800 | 63,59 |  |  |  | Phó TGD                    |
| 1.9  |  | Công ty Cổ phần BV Asset                    |  |  | Tổ chức có liên quan | ĐKKD | 0108064062 | 17/11/2017 | Sở KH&ĐT Hà Nội    | Tầng 4, Tòa nhà Rivera Park, số 69 đường Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. |            |       |  |  |  | Phó Giám đốc               |
| 1.10 |  | Công ty Cổ phần SXTMDV Đồng Nai (Donatraco) |  |  | Tổ chức có liên quan | ĐKKD | 3602229025 | 09/02/2010 | Sở KH&ĐT Đồng Nai  | Số 197, đường Hà Huy Giáp, P.Quyết Thắng, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai                                                           |            |       |  |  |  | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD |
| 1.11 |  | Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Lilama      |  |  | Tổ chức có liên quan | ĐKKD | 0101367050 | 23/04/2003 | Sở KH&ĐT TP Hà Nội | Tầng 3, Tòa nhà Rivera Park, số 69 đường Vũ Trọng Phụng, P.Thanh Xuân Trung, Q.Thanh Xuân, Hà Nội                              |            |       |  |  |  | Phó Tổng giám đốc          |



Số: 47/2022/TB/HĐQT-BVL

Ngày 15/07/2022

### THÔNG BÁO

(V/v: Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền của cổ đông Công ty Cổ phần BV Land)

**Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần BV Land**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần BV Land;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số: 47/2022/NQ/HĐQT-BVL ngày 15/07/2022 của HĐQT Công ty Cổ phần BV Land v/v thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm, Kế hoạch hoạt động SXKD 6 tháng cuối năm và ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền của cổ đông để xin ý kiến cổ đông bằng văn bản
- Căn cứ tình hình thực tế,

Tên Công ty: Công ty Cổ phần BV Land;

Mã chứng khoán: BVL

Mã số doanh nghiệp: 0102983609

Trụ sở chính: Số 92 phố Trúc Khê, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243.556.0999

Website: <https://bvland.vn>

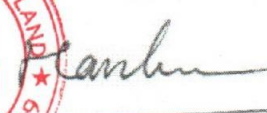
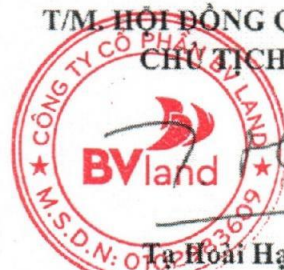
Công ty Cổ phần BV Land (BVL) xin trân trọng thông báo tới Quý Cổ đông ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền của cổ đông. Cụ thể như sau:

- Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền của cổ đông: **05/08/2022**
  - + Ngày gửi thông báo về ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền của cổ đông: 15/07/2022
  - + Danh sách cổ đông: Được Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp theo quy định.

Trân trọng thông báo để Quý Cổ đông được biết!

**Nơi nhận:**

- Quý Cổ đông, website;
- HĐQT, BKS, BTGD để B/cáo;
- Lưu: VP HĐQT.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT  
  
  
**Trần Hoài Hạnh**